Mẫu số: **01/GTGT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG**

*(Áp dụng đối với người nộp thuế tính thuế theo phương pháp khấu trừ có hoạt động sản xuất kinh doanh)*

**[01a]** Tên hoạt động sản xuất kinh doanh[[1]](#footnote-1): ......

**[01b]** Kỳ tính thuế[[2]](#footnote-2): Tháng ... năm ... /Quý ... năm ...

|  |  |
| --- | --- |
| **[02]** Lần đầu: 🞏  | **[03]** Bổ sung lần thứ: … |

**[04] Tên người nộp thuế[[3]](#footnote-3):**...................................................................................................

**[05]** Mã số thuế[[4]](#footnote-4):

**[06] Tên đại lý thuế (nếu có)[[5]](#footnote-5):**.............................................................................................

**[07]** Mã số thuế:

**[08]** Hợp đồng đại lý thuế: Số....................................................... ngày................................................................................................

**[[6]](#footnote-6)[09]** Tên đơn vị phụ thuộc/địa điểm kinh doanh của hoạt động sản xuất kinh doanh khác tỉnh nơi đóng trụ sở chính: …………….

**[10]** Mã số thuế đơn vị phụ thuộc/Mã số địa điểm kinh doanh:………………………………………………………………………

**[11]** Địa chỉ nơi có hoạt động sản xuất kinh doanh khác tỉnh nơi đóng trụ sở chính:

 **[11a]** Phường/xã……… **[11b]** Quận/Huyện ………. **[11c]** Tỉnh/Thành phố………

*Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Giá trị hàng hóa, dịch vụ(chưa có thuế giá trị gia tăng)** | **Thuế giá trị gia tăng**  |
| **A** | **Không phát sinh hoạt động mua, bán trong kỳ** (đánh dấu "X") | **[21]** |  |  |
| **B** | **Thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ kỳ trước chuyển sang** | **[22]** |   |
| **C** | **Kê khai thuế giá trị gia tăng phải nộp ngân sách nhà nước** |
| **I** | **Hàng hoá, dịch vụ mua vào trong kỳ** |
| **1** | Giá trị và thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào | **[23]** |   | **[24]** |   |
|  | Trong đó: hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu | **[23a]** |  | **[24a]** |  |
| **2** | Thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào được khấu trừ kỳ này | **[25]** |   |
| **II** | **Hàng hoá, dịch vụ bán ra trong kỳ** |
| **1** | **Hàng hóa, dịch vụ bán ra không chịu thuế giá trị gia tăng**  | **[26]** |  |  |
| **2** | **Hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế giá trị gia tăng ([27]=[29]+[30]+[32]+[32a]; [28]=[31]+[33])** | **[27]** |  | **[28]** |  |
| a | Hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 0% | **[29]** |  |  |
| b | Hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 5% | **[30]** |  | **[31]** |  |
| c | Hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 10% | **[32]** |  | **[33]** |  |
| d | Hàng hoá, dịch vụ bán ra không tính thuế | **[32a]** | **[[7]](#footnote-7)** |  |
| **3** | **Tổng doanh thu và thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ bán ra ([34]=[26]+[27]; [35]=[28])** | **[34]** |  | **[35]** |  |
| **III** | **Thuế giá trị gia tăng phát sinh trong kỳ ([36]=[35]-[25])** | **[36]** |  |
| **IV** | **Điều chỉnh tăng, giảm thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ của các kỳ trước** |
| **1** | Điều chỉnh giảm  | **[37]** | [[8]](#footnote-8)  |
| **2** | Điều chỉnh tăng  | **[38]** | [[9]](#footnote-9)  |
| **V** | **Thuế giá trị gia tăng nhận bàn giao được khấu trừ trong kỳ** | **[39a]** | [[10]](#footnote-10) |
| **VI** | **Xác định nghĩa vụ thuế giá trị gia tăng phải nộp trong kỳ:** |
| **1** | **Thuế giá trị gia tăng phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ****{[40a]=([36]-[22]+[37]-[38]-[39a]) ≥ 0}** | **[40a]** |  |
| **2** | **Thuế giá trị gia tăng mua vào của dự án đầu tư được bù trừ với thuế GTGT còn phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh cùng kỳ tính thuế ([40b]≤[40a])** | **[40b]** | **[[11]](#footnote-11)** |
| **3** | **Thuế giá trị gia tăng còn phải nộp trong kỳ ([40]=[40a]-[40b])** | **[40]** |  |
| **4** | **Thuế giá trị gia tăng chưa khấu trừ hết kỳ này {[41]=([36]-[22]+[37]-[38]-[39a]) ≤ 0}** | **[41]** |  |
| **4.1** | **Thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn ([42] ≤ [41])** | **[42]** |  |
| **4.2** | **Thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chuyển kỳ sau ([43]=[41]-[42])** | **[43]** |  |

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

|  |  |
| --- | --- |
| **NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**Họ và tên:.......Chứng chỉ hành nghề số:....... | *..., ngày....... tháng....... năm 2023***NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc** **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**(*Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử*) |

1. *Người nộp thuế lựa chọn một trong các hoạt động sau:*

*- Hoạt động sản xuất kinh doanh thông thường.*

*- Hoạt động xổ số kiến thiết, xổ số điện toán.*

*- Hoạt động thăm dò khai thác dầu khí.*

*- Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, nhà để chuyển nhượng khác địa bàn tỉnh nơi đóng trụ sở chính.*

*- Nhà máy sản xuất điện khác địa bàn tỉnh nơi đóng trụ sở chính.* [↑](#footnote-ref-1)
2. *Điền kỳ tính thuế GTGT, cụ thể: điền tháng, năm đối với người nộp thuế thuộc diện khai thuế GTGT theo tháng hoặc điền quý, năm đối với người nộp thuế thuộc diện khai thuế GTGT theo quý.* [↑](#footnote-ref-2)
3. *Điền đầy đủ họ và tên nếu người nộp thuế là cá nhân, trường hợp người nộp thuế là tổ chức thì ghi tên của tổ chức theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Quyết định thành lập hoặc các giấy tờ tương đương.* [↑](#footnote-ref-3)
4. *Điền đầy đủ mã số thuế của người nộp thuế.* [↑](#footnote-ref-4)
5. *Điền tên của đại lý thuế nếu người nộp thuế có ký hợp đồng với đại lý thuế để khai thuế GTGT thay cho người nộp thuế.* [↑](#footnote-ref-5)
6. *Người nộp thuế chỉ khai thông tin của đơn vị phụ thuộc/địa điểm kinh doanh đóng tại địa phương khác tỉnh nơi đóng trụ sở chính (tên, mã số thuế, địa chỉ) tại Chỉ tiêu [09], [10] và [11] đối với các trường hợp sau:*

*- Khai thuế GTGT đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản của dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, nhà để chuyển nhượng (bao gồm cả trường hợp có thu tiền ứng trước của khách hàng theo tiến độ) tại nơi có hoạt động chuyển nhượng bất động sản.*

*- Khai thuế GTGT tại nơi có nhà máy sản xuất điện.*

***Lưu ý****: Trường hợp có nhiều đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh đóng trên nhiều huyện do Cục Thuế quản lý thì chọn 1 đơn vị đại diện để kê khai vào các chỉ tiêu này. Trường hợp có nhiều đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh đóng trên nhiều huyện do Chi cục Thuế khu vực quản lý thì chọn 1 đơn vị đại diện cho huyện do Chi cục Thuế khu vực quản lý để kê khai vào các chỉ tiêu này.* [↑](#footnote-ref-6)
7. *Khai giá trị hàng hóa, dịch vụ thuộc trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT theo quy định của pháp luật thuế GTGT.* [↑](#footnote-ref-7)
8. *Khai theo số thuế được khấu trừ điều chỉnh giảm tại chỉ tiêu II trên Tờ khai bổ sung (nếu có).* [↑](#footnote-ref-8)
9. *Khai theo số thuế được khấu trừ điều chỉnh tăng tại chỉ tiêu II trên Tờ khai bổ sung (nếu có).*

***Lưu ý****, đối với chỉ tiêu [37] và [38] trong bảng: Riêng trường hợp cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã ban hành kết luận, quyết định xử lý về thuế có điều chỉnh tương ứng các kỳ tính thuế trước thì khai vào hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế nhận được kết luận, quyết định xử lý về thuế (không phải khai bổ sung hồ sơ khai thuế).* [↑](#footnote-ref-9)
10. *Khai số thuế GTGT còn được khấu trừ chưa đề nghị hoàn của dự án đầu tư chuyển cho người nộp thuế tiếp tục khấu trừ (là số thuế GTGT còn được khấu trừ, không đủ điều kiện hoàn và không hoàn mà người nộp thuế đã kê khai riêng tờ khai thuế dự án đầu tư) khi dự án đầu tư đi vào hoạt động hoặc số thuế GTGT còn được khấu trừ chưa đề nghị hoàn của hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị phụ thuộc khi chấm dứt hoạt động,…* [↑](#footnote-ref-10)
11. *Khai tổng số thuế đã khai tại chỉ tiêu [28a] và [28b] của các Tờ khai mẫu số 02/GTGT.* [↑](#footnote-ref-11)